**ĐẢNG BỘ .........**

**CHI BỘ ..........**

**TRƯỜNG .............**

**BÀI VIẾT THU HOẠCH**

**Nhận thức về Điều lệ Đảng cộng sản Việt Nam**
**và Quy định về những điều Đảng viên không được làm**

Họ và tên Đảng viên: ..........

Chức vụ: Đảng viên

Chi bộ sinh hoạt: ..........

Trường .......

Qua nghiên cứu, học tập, Tôi báo cáo nhận thức của bản thân về Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam (Khóa XI) và Quy định về những điều Đảng viên không được làm như sau:

1. Đồng chí cho biết vị trí, vai trò của Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam?

Trả lời:

\*Vị trí

Đảng Cộng sản Việt Nam do đồng chí Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện, đã lãnh đạo nhân dân tiến hành Cách mạng Tháng Tám thành công, lập nên nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà (nay là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam), đánh thắng các cuộc chiến tranh xâm lược, xoá bỏ chế độ thực dân, phong kiến, hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, tiến hành công cuộc đổi mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc nền độc lập của Tổ quốc.

- Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc.

Mục đích của Đảng là xây dựng nước Việt Nam độc lập, dân chủ, giàu mạnh, xã hội công bằng, văn minh, không còn người bóc lột người, thực hiện thành công chủ nghĩa xã hội và cuối cùng là chủ nghĩa cộng sản.

- Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa trí tuệ của nhân loại, nắm vững quy luật khách quan, xu thế thời đại và thực tiễn của đất nước để đề ra Cương lĩnh chính trị, đường lối cách mạng đúng đắn, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân.

- Đảng là một tổ chức chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản, thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thương yêu đồng chí, kỷ luật nghiêm minh, đồng thời thực hiện các nguyên tắc: tự phê bình và phê bình, đoàn kết trên cơ sở Cương lĩnh chính trị và Điều lệ Đảng, gắn bó mật thiết với nhân dân, Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.

- Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng cầm quyền, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân; dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng; đoàn kết và lãnh đạo nhân dân tiến hành sự nghiệp cách mạng. Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị, đồng thời là một bộ phận của hệ thống ấy. Đảng lãnh đạo, tôn trọng và phát huy vai trò của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Đảng kết hợp chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế trong sáng của giai cấp công nhân, góp phần tích cực vào sự nghiệp hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội của nhân dân thế giới.

- Đảng Cộng sản Việt Nam được xây dựng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo cách mạng của Đảng.

Vai trò:

Trong Chương trình tóm tắt của Đảng được thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng đã khẳng định: ''Đảng là đội tiên phong lãnh đạo của đội quân vô sản gồm một số lớn giai cấp công nhân và làm cho họ có đủ năng lực lãnh đạo quần chúng''. Sách lược vắn tắt viết: “Đảng là đội tiên phong của vô sản giai cấp, phải thu phục cho được đại bộ phận giai cấp mình, phải làm cho giai cấp mình lãnh đạo được quần chúng”.

- Xác định rõ bản chất giai cấp công nhân của Đảng, xuất phát từ nhận thức khoa học về vai trò và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Giai cấp công nhân hình thành, phát triển cùng với nền sản xuất đại công nghiệp, đại biểu cho phương thức sản xuất mới tiến bộ, có tinh thần cách mạng triệt để và tính tổ chức cao. Giai cấp công nhân có hệ tư tưởng khoa học và cách mạng hướng dẫn, đó là chủ nghĩa Mác – Lênin. Là giai cấp lao động bị bóc lột nên giai cấp công nhân có điều kiện liên minh với giai cấp nông dân và quần chúng lao động để xoá bỏ chủ nghĩa tư bản, xây dựng xã hội mới, không có áp bức, bóc lột là chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

- Ngày nay, trong nền sản xuất hiện đại, dưới tác động mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ, giai cấp công nhân thế giới đang có những biến đổi to lớn về quy mô, trình độ kiến thức, cơ cấu nghề nghiệp, mức sống... Song, bản chất cách mạng và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân vẫn không thay đổi.

Ở nước ta, tuy số lượng còn ít, nhưng giai cấp công nhân Việt Nam và chính đảng của mình luôn đứng vững trên lập trường cách mạng, giữ vững bản chất giai cấp, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động.

- Đảng Cộng sản Việt Nam ngay từ khi ra đời đã giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, thể hiện quan hệ gắn bó giữa giai cấp và dân tộc. Sự ra đời của Đảng từ ba nguồn gốc là phong trào yêu nước, chủ nghĩa Mác - Lênin và phong trào công nhân. Chính vì vậy, mục tiêu, lợi ích của Đảng, của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và cả dân tộc là thống nhất. Thắng lợi của cách mạng Việt Nam qua các thời kỳ đều bắt nguồn từ việc Đảng giải quyết đúng đắn mối quan hệ mật thiết giữa giai cấp và dân tộc.

- Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, được toàn dân thừa nhận là đội tiên phong lãnh đạo nhân dân. Về vấn đề lợi ích, Đảng không có lợi ích nào khác ngoài mục đích phục vụ nhân dân, phục vụ dân tộc.

Đại hội X đã khẳng định: ''Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong cả nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, cả nhân dân lao động và của dân tộc''.

- Cách diễn đạt mới này phản ánh đầy đủ, sát thực bản chất của Đảng Cộng sản Việt Nam - một đảng ra đời từ phong trào công nhân, phong trào yêu nước của dân tộc, kiên trì đấu tranh bảo vệ quyền lợi của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động, của dân tộc. Đó cũng là cách diễn đạt về Đảng của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu ra tại Đại hội II năm 1951: ''Chính vì Đảng Lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là Đảng của dân tộc Việt Nam”1.

- Để giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng trong tình hình mới, Điều lệ Đảng và các văn kiện Đại hội của Đảng đã chỉ rõ mục tiêu, nhiệm vụ của mỗi đảng viên của Đảng là:

+ Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Trong bất kỳ tình huống nào cũng không dao động, xa rời mục tiêu đó.

+ Kiên định và vận dụng sáng tạo, góp phần phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Xuất phát từ thực tiễn cụ thể của nước ta để đề ra đường lối, chủ trương và các chính sách đúng đắn; đồng thời, bằng hành động cách mạng biến đường lối, chủ trương đó thành hiện thực sinh động trên mọi mặt của đời sống xã hội.

+ Đấu tranh kiên quyết, kịp thời chống lại mọi biểu hiện cơ hội, hữu khuynh, giáo điều, bảo thủ; phê phán những luận điệu và thủ đoạn của các thế lục thù địch đả kích, phủ nhận, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

+ Luôn luôn phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá, tri thức của thời đại để làm giàu kiến thức, giải quyết thành công những vấn đề lý luận và thực tiễn của cách mạng nước ta, góp phần vào sự nghiệp phát triển chung của thế giới.

+ Giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và sinh hoạt đảng, nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Thường xuyên tự phê bình và phê bình, giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng.

+ Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng lập trường, quan điểm, ý thức tổ chức của giai cấp công nhân; xây dựng đội ngũ cán bộ và đảng viên theo quan điểm của giai cấp công nhân.

+ Củng cố mối quan hệ gắn bó mật thiết với nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, chăm lo đời sống và thực sự phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

+ Kết hợp chặt chẽ chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế trong sáng của giai cấp công nhân. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại, tạo nên sức mạnh tổng hợp của cách mạng.

2. Đồng chí hãy nêu khái quát những nội dung cơ bản của Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam?

Điều lệ Đảng là gì?

- Điều lệ Đảng là văn bản pháp lý cơ bản của Đảng, xác định tôn chỉ, mục đích, hệ tư tưởng, các nguyên tắc về tổ chức, hoạt động, cơ cấu bộ máy của Đảng; quy định trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền hạn của đảng viên và của tổ chức đảng các cấp.

- Mục đích của việc xây dựng Điều lệ Đảng là nhằm thống nhất tư tưởng, tổ chức và hành động trong toàn Đảng, thực hiện mục tiêu của Đảng.

- Điều lệ Đảng do Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng thông qua và ban hành. Mọi tổ chức đảng và đảng viên đều phải chấp hành Điều lệ Đảng.

-Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam do Đại hội X thông qua có tiêu đề phần mở đầu là ''Đảng và những vấn đề cơ bản về xây dựng Đảng'', trình bày khái quát về Đảng và những vấn đề cơ bản nhất về xây dựng Đảng. Nội dung cụ thể như sau:

- Khái quát quá trình lịch sử Đảng, Điều lệ viết: “Đảng Cộng sản Việt Nam do đồng chí Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện, đã lãnh đạo nhân dân tiến hành Cách mạng Tháng Tám thành công, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (nay là Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam), đánh thắng các cuộc chiến tranh xâm lược, xoá bỏ chế độ thực dân phong kiến, hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, tiến hành công cuộc đổi mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc nền độc lập của Tổ quốc''.

- Về bản chất của Đảng, Điều lệ ghi: “Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc”.

- Về mục tiên của Đảng, Điều lệ nói rõ: ''Mục đích của Đảng là xây dựng nước Việt Nam độc lập, dân chủ, giàu mạnh, xã hội công bằng, văn minh, không còn người bóc lột người, thực hiện thành công chủ nghĩa xã hội và cuối cùng là chủ nghĩa cộng sản''.

- Về nền tảng tư tưởng của Đảng, Điều lệ khẳng định: “Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa trí tuệ của nhân loại, nắm vững quy luật khách quan, xu thế thời đại và thực tiễn của đất nước để đề ra Cương lĩnh chính trị đường lối cách mạng đúng đắn, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân''.

- Về tổ chức và nguyên tắc cơ bản hoạt động của Đảng, Điều lệ quy định: ''Đảng là một tổ chức chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản, thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thương yêu đồng chí, kỷ luật nghiêm minh, đồng thời thực hiện các nguyên tắc: tự phê bình và phê bình, đoàn kết trên cơ sở Cương lĩnh chính trị và Điều lệ Đảng, giữ mối quan hệ mật thiết với nhân dân, Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật”.

- Về vai trò của Đảng trong hệ thống chính trị, Điều lệ xác định: “Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân; dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng, đoàn kết và lãnh đạo nhân dân tiến hành sự nghiệp cách mạng. Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị, đồng thời là một bộ phận của hệ thống ấy. Đảng lãnh đạo, tôn trọng và phát huy vai trò của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”.

- Về quan điểm quốc tế của Đảng, Điều lệ nói rõ: “Đảng kết hợp chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế trong sáng của giai cấp công nhân, góp phần tích cực vào sự nghiệp hoà bình, độc lập, dân chủ và tiến bộ xã hội của nhân dân thế giới''.

- Về công tác xây dựng Đảng, Điều lệ xác định: ''Đảng Cộng sản Việt Nam được xây dựng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo cách mạng của Đảng”.

- Những nội dung trên thể hiện một cách đúng đắn và sáng tạo những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về tiêu chí một đảng kiểu mới của giai cấp công nhân, phù hợp với tình hình và nhiệm vụ của Đảng trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta như Cương lĩnh chính trị của Đảng đã vạch ra.

3. Đồng chí làm gì để thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng viên nêu trong Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam?

Trả lời: Điều lệ Đảng quy định tiêu chuẩn nhiệm vụ và quyền hạn của người Đảng viên như sau:

a. Tiêu chuẩn:

- Tiêu chuẩn của đảng viên được quy định rõ ràng ở Điều 1 trong Điều lệ Đảng, gồm 2điểm, đó là:“1. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam là chiến sĩ cách mạng trong đội tiên phongcủa giai cấp công nhân Việt Nam, suốt đời phấn đấu cho mục đích, lý tưởng của Đảng,đặt lợi ích của Tổ quốc, của giai cấp công nhân và nhân dân lao động lên trên lợi ích cá nhân; chấp hành nghiêm chỉnh Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước; có lao động, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có đạo đức và lối sống lành mạnh; gắn bó mật thiết với nhân dân; phục tùng tổ chức, kỷ luật của Đảng, giữ gìn đoàn kết thống nhất trong Đảng.2. Công dân Việt Nam từ mười tám tuổi trở lên; thừa nhận và tự nguyện: thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, tiêu chuẩn và nhiệm vụ đảng viên, hoạt động trongmột tổ chức cơ sở đảng; qua thực tiễn chứng tỏ là người ưu tú, được nhân dân tín nhiệm,đều có thể được xét để kết nạp vào Đảng.”

b. Về nhiệm vụ của Đảng viên:

Nhiệm vụ Đảng viên được quy định trong điều 2, điều lệ Đảng, gồm 4 điểm sau:

1. Tuyệt đối trung thành với mục đích lý tưởng cách mạng của Đảng, chấp hànhnghiêm chỉnh Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của nhà nước; hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao; phục tùng tuyệt đối sự phân công và điều động của Đảng.

2. Không ngừng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ kiến thức, năng lực công tác, phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, có lối sống lành mạnh; đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, cục bộ quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác.

3. Liên hệ chặt chẽ với nhân dân, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân;chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ quyền lợi chính đáng của nhân dân;tích cực tham gia công tác quần chúng, công tác xã hội nơi làm việc và nơi ở;tuyên truyền vận động gia đình và nhân dân thực hiện đường lối, chính sách của Đảng , pháp luật của nhà nước.

4. Tham gia xây dựng, bảo vệ đường lối, chính sách và tổ chức của Đảng; phục tùng kỷ luật, giữ gìn đoàn kết thống nhất trong Đảng; thường xuyên tự phê bình và phê bình, trung thực với Đảng; làm công tác phát triển Đảng viên; sinh hoạt Đảng và đóng Đảng phí đúng quy định.Thực hiện các nhiệm vụ trên, mỗi Đảng viên cần nắm vững nội dung cơ bản sau:

- Một là,

+ kiên định với những vấn đề về quan điểm có tính nguyên tắc của Đảng:

+ Độc lập dân tộc gắn liền với Chủ nghĩa Xã hội là mục tiêu, lý tưởng của Đảng ta, dân tộc ta.

+ Chủ nghĩa Mác – Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng cho kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng.- Đảng cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo cách mạng Việt Nam; không chấp nhận đa nguyên, đa đảng.

+ Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước của dân, do dân và vì dân, thể hiện khối đại đoàn kết toàn dân trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, dưới sự lãnh đạo của Đảng.

+ Tập trung dân chủ là nguyên tắc cơ bản trong tổ chức, sinh hoạt và hoạt động của Đảng.

+ Kết hợp chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế trong sáng của giai cấp công nhân.

+ Hai là,

+ Mỗi Đảng viên phải hiểu rõ cơ hội lớn để đất nước phát triển nhanh, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, phấn đấu đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại để vận dụng vào nhiệm vụ của mình. Đồng thời, phải nhận thức sâu sắc thách thức lớn, các nguy cơ đang đe doạ sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta để tự giác góp phần đẩy lùi, từng bước khắc phục.

+ Mỗi Đảng viên phải ra sức rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, nêu gương cần,kiệm, liêm, chính, trí công, vô tư; đồng thời kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu trong cơ quan của Đảng, nhà nước và các tiêu cực, tệ nạn trong xã hội;cảnh giác và kiên quyết chống mọi âm mưu và thủ đoạn “diễn biến hoà bình”, gây bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, trước hết là trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ cụ thể của mỗi người.

- Ba là, đất nước ta đã chuyển sang thời kì phát triển mới với nhiệm vụ trung tâm là xâydựng phát triển kinh tế, đòi hỏi Đảng viên phải nâng cao trình độ kiến thức và năng lực công tác, phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, thực hiện vai trò tiên phong, gương mẫu.

+ Vì vậy, nhiệm vụ học tập càng trở nên đặc biệt quan trọng. Học tập là nghĩa vụ bắt buộc đối với mọi Đảng viên. Có nhiều hình thức và phương pháp học tập để nâng cao trình độ lý luận chính trị, kiến thức và năng lực hoạt động thực tiễn.

+ Tuỳ theo điều kiện và hoàn cảnh cụ thể mà tổ chức Đảng và mỗi Đảng viên phải có kế hoạch, chế độ học tập phù hợp.

- Bốn là, có mối quan hệ mật thiết với quần chúng. Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân. Nhân dân lao động cần có Đảng với tư cách là người lãnh đạo, lãnh tụ chính trị bảo đảm cho cuộc đấu tranh của nhân dân dành thắng lợi. và ngược lại, Đảng cần được nhân dân ủng hộ, tích cực thực hiện đường lối, chính sách của Đảng.

+ Trong điều kiện Đảng cầm quyền, Đảng dễ quan liêu, xa rời nhân dân. Đây là một nguycơ lớn đối với sự tồn vong của chế độ xã hội chủ nghĩa.

+ Mọi Đảng viên phải thường xuyên liên hệ mật thiết với quần chúng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân phản ánh với Đảng, đồng thời tích cực tham gia tuyên truyền vận động nhân dân và gia đình mình thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước.

- Năm là, tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, bảo vệ đường lối, chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng và nhà nước, chống lại sự phá hoại của kẻ thù. Thực hiện nghiêm túc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng, bảo đảm sự đoàn kết thống nhất trong nội bộ, làm cho Đảng luôn trong sạch, vững mạnh. Tích cực làm công tác phát triển Đảng viên mới.

c. Về quyền của Đảng viên:

Điều 3, Điều lệ Đảng quy định Đảng viên có những quyền sau:

- Được thông tin và thảo luận các vấn đề về Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng; biểu quyết công việc của Đảng.- Ứng cử, đề cử và bầu cử cơ quan lãnh đạo các cấp của Đảng theo quy định của ban chấp hành trung ương.

- Trình bày ý kiến khi tổ chức Đảng nhận xét, quyết định công tác hoặc thi hành kỷ luật đối với mình.

- Đảng viên dự bị có các quyền trên đây, trừ quyền biểu quyết, ứng cử và bầu cử cơ quanlãnh đạo của Đảng.Các quyền của Đảng viên nêu trong điều lệ Đảng nhằm bảo đảm cho Đảng viên thực hiện đầy đủ quyền làm chủ về mặt chính trị tổ chức và sinh hoạt Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minhkhẳng định “khi mọi người đã phát biểu ý kiến, đã tìm thấy chân lý, lúc đó quyền tự do tư tưởng hoá ra quyền tự do phục tùng chân lý”. Những quy định về quyền của Đảng viên tạo điều kiện cho Đảng viên và tổ chức Đảng thực hiện đầy đủ nguyên tắc tập trung dânchủ.

4. Đồng chí làm gì để thực hiện tốt Quy định về những điều Đảng viên không được làm?

Trả lời: Thực hiện nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2), ngày 12-5-1999, Bộ Chính trị (khóa VIII) ban hành Quy định số 55-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm. Hội nghị Trung ương 4 (khóa IX) khẳng định sự đúng đắn, cần thiết của quy định và bổ sung, sửa đổi. Trên cơ sở đó, Bộ Chính trị (khóa IX) đã ban hành Quy định số 19 thay thế Quy định số 55 trước đây. Ngày 7-12-2007, Bộ Chính trị khóa X tiếp tục ban hành Quy định số 115-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm.

- Ngày 1-11-2011, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã ký ban hành Quy định số 47-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, quy định về những điều đảng viên không được làm. Nội dung Quy định số 47-QĐ/TW là sự kế thừa và phát triển các quy định của Đảng về những điều đảng viên không được làm của các nhiệm kỳ trước.

- Về thẩm quyền,Quy định số 47-QĐ/TƯ là của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, còn các quy định về những điều đảng viên không được làm của các nhiệm kỳ trước là của Bộ Chính trị.

- Về nội dung, Quy định số 47-QĐ/TƯ với các điều khoản chặt chẽ hơn, phù hợp với vai trò lãnh đạo của Đảng và nhiệm vụ của đảng viên trong giai đoạn cách mạng mới.

- Mở đầu Quy định nêu rõ: “Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam là chiến sĩ cách mạng trong đội tiên phong của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam; cùng với việc gương mẫu chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các quy định của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội mà mình là thành viên, phải chấp hành nghiêm chỉnh những quy định cụ thể của Đảng về những điều đảng viên không được làm”.

- Những năm gần đây, những tiêu cực của cơ chế thị trường đã tác động không ít đến tư tưởng và lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là những đảng viên . Vì vậy, cùng với việc đề cao việc tự tu dưỡng, rèn luyện, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) đã ban hành Quy định số 47-QĐ/TW với những điều khoản hết sức chặt chẽ yêu cầu tất cả đảng viên thực hiện, như Điều 8: “Quan liêu, thiếu trách nhiệm, bao che, báo cáo sai sự thật, lạm quyền, nhũng nhiễu khi thực hiện nhiệm vụ. Thiếu trách nhiệm để cơ quan, đơn vị, địa phương do mình trực tiếp phụ trách xảy ra tình trạng mất đoàn kết, tham nhũng, buôn lậu, lãng phí, thất thoát tài sản và các tiêu cực khác…”; Điều 12 - Không được “Đưa, nhận, môi giới hối lộ; môi giới làm thủ tục hành chính hoặc lợi dụng vị trí công tác để môi giới hưởng thù lao dưới mọi hình thức trái quy định; đưa nhận hoa hồng hoặc môi giới đưa nhận, hoa hồng trái quy định”; Điều 15 quy định: Không được “Dùng công quỹ để thăm viếng, tiếp khách, tặng quà, xây dựng công trình, mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc, đi lại, thông tin liên lạc vượt quá tiêu chuẩn, định mức hoặc trái quy định…”.

- Quy định số 47-QĐ/TƯ là sự cụ thể hóa Điều lệ Đảng, chuẩn mực để đảng viên thực hiện; là tiêu chí để đảng viên phấn đấu rèn luyện, tu dưỡng để tăng cường kỷ cương, kỷ luật của Đảng và giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, tính tiên phong gương mẫu của đảng viên, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng; là cơ sở để quần chúng giám sát, kiểm tra, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh; là căn cứ để xem xét, xử lý vi phạm của đảng viên. Quy định còn giúp các tổ chức đảng tháo gỡ những vướng mắc khi xử lý các tình huống ở cơ sở, hạn chế những biểu hiện tiêu cực...

- Qua được học tập bồi dưỡng lệ Đảng, tất cả Đảng viên đã nhận thức đúng đắn về mục đích, ý nghĩa của quy định và đã đưa vào thực hiện, nhất là nội dung tự phê bình và phê bình, và làm căn cứ đánh giá chất lượng đảng viên và tổ chức đảng hằng năm.

- Thực tế cho thấy, việc thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm đã góp phần rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng, xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Đảng viên có nhận thức đúng đắn, sâu sắc và chấp hành nghiêm chỉnh. Các cấp ủy cơ sở tăng cường việc tuyên truyền, phổ biến nội dung Quy định cho các tổ chức chính trị - xã hội và quần chúng nhân dân biết để tham gia giám sát đảng viên và tổ chức đảng. Đưa nội dung của Quy định vào nội dung sinh hoạt thường kỳ của tổ chức đảng. Gắn việc thực hiện Quy định với việc thực hiện chế độ tự phê bình và phê bình, tập trung vào những điều đảng viên không được làm, theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về xây dựng Đảng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Trong tự phê bình và phê bình đòi hỏi tính tự giác cao của từng đảng viên, và đảng viên khắc phục, sửa chữa kịp thời những yếu kém, khuyết điểm.

Những đảng viên vi phạm Quy định này phải được xử lý công minh, chính xác, kịp thời theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Thực hiện tốt những điều đảng viên không được làm nhất định sẽ góp phần đẩy lùi “sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc… mà Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI đã nêu.

................, ngày ... tháng ... năm 20...

NGƯỜI VIẾT THU HOẠCH